TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày: 31 – 5 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Viết Tuấn.

2/ bà L Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Phước H (tên gọi khác: Hòa), sinh năm: 1992, tại: AG; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm LAB, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Đ (còn gọi là Nguyễn Thu Đ); có vợ và 01 con;

- Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 22/6/2018, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù, về tội " Cướp giật tài sản''; sau đó bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; tại Bản án hình sự phúc thẩm số 360/2018/HS-PT ngày 29/8/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm; đến ngày 21/5/2021 chấp hành xong.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2022 đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Số 2F6A MCốc, Phường MN, Quận Y, TP.HCM. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 07/8/2022, trên đường đi làm về, Nguyễn Phước H điều khiển xe gắn máy, biển số 67H1-269.15 đi từ hướng Quận Y về quận BT, TP.HCM. Khi đang đi trên đường MC, Phường MN, Quận Y thì H phát hiện bà Nguyễn Thị Hồng L đang điều khiển xe gắn máy chạy phía trước cùng chiều với xe của H, trong túi quần bên phải của bà L có 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J8 nhô ra ngoài; nên lúc này H nảy sinh ý định giật chiếc điện thoại của bà L đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, H điều khiển xe chạy theo phía sau xe của bà L, khi đến trước số 120 MC, Phường MN, Quận Y thì H điều khiển xe từ phía sau vượt lên áp sát vào phía bên phải của bà L rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại của bà L, sau đó nhanh chóng tăng ga bỏ chạy. Bị giật điện thoại, bà L truy hô cùng quần chúng nhân dân đuổi theo H, khi đến khu vực cầu KN số 3, Phường MN, Quận Y thì bắt giữ được H cùng vật chứng và chiếc xe giao đến Công an Phường 15, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 21/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có kết luận định giá tài sản, xác định trị giá 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J8 là 2.200.000 đồng.

Ngày 01/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà L chiếc điện thoại di động nêu trên và bà L không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: 01 chiếc xe gắn máy, biển số 67H1-269.15, số máy: JC35E-2017920, số khung: RLHJC5367-EY017878 do ông Nguyễn Văn Th (sinh năm: 1965, hộ khẩu thường trú: khóm LAB, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG; là cha ruột của Nguyễn Phước H) đứng tên giấy đăng ký xe. Vào khoảng tháng 4/2022, ông Thanh cho H mượn chiếc xe gắn máy nêu trên làm phương tiện đi làm thuê ở Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 07/8/2022, trên đường đi làm về, Nguyễn Phước H sử dụng chiếc xe này đi cướp giật tài sản và bị bắt quả tang; nhưng ông Thanh không biết và không có liên quan đến vụ án; nên ngày 14/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe gắn máy nêu trên cho ông Nguyễn Văn Thanh và ông Thanh không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSQ8 ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước H về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, điểm i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước H và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d, điểm i Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Phước H mức án từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

- Về hình phạt bổ sung: Miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Phước H (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành).

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết (do đương sự không có yêu cầu).

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J8 cho bị hại và 01 chiếc xe gắn máy, biển số 67H1-269.15, số máy: JC35E-2017920, số khung: RLHJC5367-EY017878 cho chủ sở hữu hợp pháp; là phù hợp theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Nguyễn Phước H thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và không tranh luận, không bào chữa, bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước H đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng phương tiện là xe gắn máy có phân khối lớn, rồi nhanh chóng tiếp cận để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là một chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung J8, của bị hại là bà Nguyễn Thị Hồng L, vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 07/8/2022, tại trước khu vực số 120 MC, Phường MN, Quận Y, TP.HCM; sau đó, bị cáo nhanh chóng tẩu thoát rời khỏi hiện trường và bị bắt giữ cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Phước H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Tài sản mà bị cáo Nguyễn Phước H chiếm đoạt trị giá là 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) và thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng.

Do đó, với hành vi phạm tội đã thực hiện và trị giá tài sản bị chiếm đoạt; đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Phước H đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Phước H đã sử dụng xe gắn máy có phân khối lớn làm phương tiện di chuyển rồi bất ngờ áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của bị hại, sau đó lập tức tăng ga phóng nhanh để tẩu thoát, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của những người tham gia giao thông và của chính bản thân bị cáo; nên bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp ‘‘Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm’’. Ngoài ra, trong lần phạm tội này của bị cáo còn thuộc trường hợp ‘‘tái phạm nguy hiểm’’ (do bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý). Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d, điểm i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên bị cáo Nguyễn Phước H phải bị xét xử theo quy định tại các tình tiết này.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt, mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Phước H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Ý kiến của bị cáo Nguyễn Phước H về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở pháp luật như Hội đồng xét xử đã phân tích như trên; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền nhất định từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Nhưng xét thấy, bị cáo Nguyễn Phước H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo phần hình phạt bổ sung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại không có yêu cầu bồi thường và vắng mặt tại phiên tòa; nên không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J8 cho bị hại Lê và 01 chiếc xe gắn máy, biển số 67H1-269.15, số máy: JC35E-2017920, số khung: RLHJC5367-EY017878 cho chủ sở hữu hợp pháp; là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Phước H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d, điểm i Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước H 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Nguyễn Phước H.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Phước H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.